

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số: 1421/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Gò Vấp, ngày 29 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - Gia đình thụ lý số 1176/2017/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Minh A- sinh năm: 1975; địa chỉ: Số nhà E, đường Bùi Quang Là, Phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Phước H- sinh năm: 1977; địa chỉ: Số nhà E, đường Bùi Quang Là, Phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, điều 82, Điều 83, điều 84, Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện; không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Phước H và bà Hoàng Minh

A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Minh A và ông Lê Phước H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Hoàng Hải Y, sinh ngày 12/3/2004 và Lê Hoàng Hải Đ, sinh ngày 18/01/2008 cho bà A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông H được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông H cấp dưỡng nuôi con, mỗi con 1.500.000 đồng/tháng; thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10/2017 cho đến khi con 18 tuổi

Kể từ ngày bà A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng ông H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

3. Án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân - gia đình: 150.000 đồng, ông H phải nộp 75.000 đồng và bà A phải nộp 75.000 đồng theo quy định pháp luật nhưng bà A tự nguyện nộp.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng, ông H phải nộp theo quy định của pháp luật nhưng bà A tự nguyện nộp.

Bà A phải nộp 300.000 đồng tiền án phí nhưng được cản trừ vào số tiền 300.000 đồng theo Biên thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0027367 ngày 24/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, bà A đã nộp đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

(Giấy chứng nhận kết hôn số F Quyển số 1/KH do Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/6/2003 không còn giá trị pháp lý).

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND Phường 5, Quận Y, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Phượng